

CÁCH KIỂM TRA-ĐÁNH GIÁ THEO CHƯƠNG TRÌNH

(Đỗ Ngọc Thống - Tổng chủ biên CT Ngữ văn 2018)

1) Mục tiêu dạy học nhằm phát triển năng lực nên kiểm tra cần đánh giá được năng lực môn học của HS. Bài kiểm tra NV chủ yếu là dạng đọc hiểu và viết; tức là xem HS đọc có hiểu không, có biết viết 1 kiểu văn bản nào đó; chứ không tập trung vào xem có nhớ nhiều, thuộc nhiều và chép được nhiều hay không.

2) Do mục tiêu nêu trên và lại có 3 bộ sách Ngữ văn, nên kiểm tra, thi cử không thể dựa vào nội dung cụ thể của 1 bộ sách nào đó để ra đề. Đề KT cần dựa vào yêu cầu cần đạt của CT chứ không dựa vào SGK. Ví dụ, với lớp 6, nhìn vào CT, cột bên trái (Yêu cầu cần đạt) sẽ thấy: Yêu cầu về Đọc (gồm 3 loại VB lớn: VB văn học; VB nghị luận và VB thông tin); tiếp đến yêu cầu về Viết và cuối cùng là yêu cầu về Nói- Nghe. Sau đây là gợi ý cách thiết kế một đề KT đánh giá kết quả học NV6:

a) Từ yêu cầu và tính chất của việc KT, xác định KT đọc hiểu hay KT viết? Nếu KT đọc hiểu thì với loại VB nào? Nếu KT viết thì yêu cầu viết kiểu VB nào? Nếu là truyện thì yêu cầu HS đọc hiểu truyện truyền thuyết, cổ tích, truyện đồng thoại hay truyện ngắn nói chung? Nếu là kí thì hồi kí hay du kí? Nếu là thơ thì lục bát hay thơ có yếu tố tự sự?

b) Sau khi xác định được kĩ năng và loại, thể loại VB cần đánh giá thì tìm VB ngữ liệu mới tương ứng (HS chưa học) để làm đề đọc hiểu.

c) Từ VB ngữ liệu đã chọn, xây dựng các câu hỏi về đọc hiểu, hình thức có thể kết hợp trắc nghiệm và tự luận (trả lời ngắn). GV cần dựa vào các yêu cầu cần đạt về truyện trong CT để ra câu hỏi đọc hiểu. Ví dụ sẽ có các loại như: - Nêu được ấn tượng chung về văn bản; - nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật ; - Nhận biết được chủ đề của văn bản; - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản; - Tóm tắt được văn bản một cách ngắn gọn; - Nhận biết được một số yếu tố của truyện truyền thuyết, cổ tích, đồng thoại như: cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện và lời nhân vật; - Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật... Cần chú ý đây là các yêu cầu đọc hiểu truyện cho cả năm L6, GV căn cứ vào VB ngữ liệu mới để nêu một số yêu cầu đọc hiểu cho phù hợp, không nhất thiết là phải KT tất cả. Tương tự như vậy mà nêu câu hỏi đọc hiểu đối với Thơ , Kí, VB nghị luận và VB thông tin...

d) Nếu KT kĩ năng viết đoạn/ bài văn thì GV xem yêu cầu cần đạt về viết của CT. Lớp 6, HS học viết các kiểu VB: tự sự, miêu tả, biểu cảm, nghị luận và thuyết minh. Mỗi kiểu VB gắn với một yêu cầu nội dung cụ thể. Ví dụ: Viết được bài văn tả cảnh sinh hoạt; hoặc với văn nghị luận: Bước đầu biết viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng mà mình quan tâm. Từ các yêu cầu này mà ra đề viết bài hay viết đoạn văn cho phù hợp.

Trong việc kiểm tra, tùy vào mục tiêu và tính chất, có thể KT riêng đọc hiểu và viết; nhưng cũng có thể kết hợp KT cả đọc hiểu và viết trong một bài.

Với định hướng như thế, dù ôn luyện cho HS theo bộ sách nào cũng cần luyện tập theo hướng từ cách đọc hiểu VB ngữ liệu có trong SGK vận dụng vào đọc hiểu VB ngữ liệu mới. Soạn đề theo hướng ấy thực chất là đề chung cho cả 3 bộ sách rồi.

3. Kiểm tra thường xuyên và kiểm tra định kì với NV 6 (CD)

Kiểm tra thường xuyên rất đa dạng, phong phú, nội dung KT có thể dựa vào các bài đã học, kết hợp với những nội dung sắp học,... Nhưng kiểm tra định kì, theo quy định hiện nay, chỉ có 4 bài viết (2 bài giữa kì và 2 bài cuối kì). Ngoài 2 bài ôn tập và đánh giá cuối kì, NV 6 CD có 10 bài, mỗi bài thường 3 tiết luyện viết; GV cần lưu ý không phải bài nào cũng yêu cầu HS viết bài. GV cần phân chia ND rèn luyện cho mỗi bài học. Cần có kế hoạch dạy Viết ngay từ đầu năm học ; chẳng hạn:

Bài 1: Tìm ý, lập dàn ý bài văn kể lại 1 truyện thuyết, cô tích và sửa lỗi về ý (3 tiết)

Bài 2: Tập làm thơ lục bát và kiểm tra, sửa lỗi (3 tiết)

Bài 3: - Viết đoạn văn kể về 1 kỉ niệm của bản thân (1 tiết)

- KT giữa kì 1: đọc hiểu thơ và viết bài kể lại truyện truyền thuyết, cô tích (2 tiết)

Bài 4: Tìm ý, lập dàn ý và viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về bài thơ lục bát (3 tiết)

Bài 5: Viết đoạn văn thuyết minh 1 sự kiện theo trình tự thời gian và kiểm tra, sửa lỗi (3 tiết)

KT cuối kì 1: - Đọc hiểu VB thông tin và viết bài kể lại 1 kỉ niệm của bản thân (2 tiết)

Bài 6: Tìm ý, lập dàn ý cho bài văn kể lại 1 kỷ niệm đáng nhớ (3 tiết)

Bài 7: Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về bài thơ có yếu tố tự sự, miêu tả và kiểm tra, sửa lỗi. (3 tiết)

Bài 8: - Tìm ý và lập dàn ý bài viết về 1 hiện tượng đời sống (1tiết)

- KT giữa kì 2: đọc hiểu truyện và viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về bài thơ có yếu tố tự sự, miêu tả (2 tiết)

Bài 9: Tìm ý, lập dàn ý cho bài văn tả cảnh sinh hoạt và kiểm tra sửa lỗi về ý. (3 tiết)

Bài 10: - Tóm tắt văn bản thông tin (1 tiết)

- Viết biên bản (2 tiết)

KT cuối kì 2: Đọc hiểu VB thông tin và viết bài văn tả cảnh sinh hoạt (2 tiết)

Việc thực hiện cần linh hoạt, ví dụ: nếu bài 3 và bài 8 thiếu giờ có thể lấy từ bài 2 và bài 7 khoảng 1 tiết để ôn trước khi KT giữa kì. Nội dung KT giữa và cuối kì cần sử dụng ngữ liệu mới.

Trên đây là một số gợi ý xuất phát từ yêu cầu đánh giá của CT 2018. Tuy nhiên, trong thực tế còn phụ thuộc vào các cán bộ chỉ đạo dạy học, các ban ra đề của từng địa phương, từng kì thi có hiểu đúng yêu cầu này không. Mặc dù ai cũng biết đánh giá cần dựa vào Chương trình.

HN 10-08-2021